

Số: 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 04 năm 2022.

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BIỂN TÂN CẢNG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng, mã số doanh nghiệp số 0311638652 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 17/3/2012;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng;
- Căn cứ Biên bản họp số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 28/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông,

**QUYẾT NGHỊ:**

- Điều 1.** Thông qua Báo cáo số 01/2022/BC-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo số 01/2022/BC-BĐH ngày 07/4/2022 của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo số 01/2022/BC-BKS ngày 07/4/2022 của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021.
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo công ty mẹ (Báo cáo riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán đính kèm Nghị quyết này.
- Một số chỉ tiêu tài chính Báo cáo tài chính năm 2021 như sau:

*Đơn vị tính: VND.*

Stt	Chỉ tiêu	BCTC Công ty mẹ Năm 2021	BCTC hợp nhất Năm 2021
1	Tổng doanh thu	1.157.795.197.041	1.595.818.648.517
2	Tổng chi phí	1.015.545.437.686	1.359.788.909.755
3	Lợi nhuận trước thuế	142.249.759.355	236.029.738.762
4	Thuế TNDN	7.295.992.899	27.435.516.549

Stt	Chỉ tiêu	BCTC Công ty mẹ Năm 2021	BCTC hợp nhất Năm 2021
5	Lợi nhuận sau thuế	134.953.766.456	208.594.222.213
6	Tổng tài sản. Trong đó: + Tài sản dài hạn + Tài sản ngắn hạn	1.749.636.552.369 1.110.498.111.343 639.138.441.026	2.071.229.310.222 1.300.393.829.281 770.835.480.941
7	Nợ phải trả. Trong đó: + Nợ vay	1.038.221.008.371 748.438.702.296	1.112.516.826.710 787.117.580.385
8	Vốn chủ sở hữu	711.415.543.998	958.712.483.512

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 với một số nội dung chính như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C, một số chỉ tiêu tài chính năm 2021 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng.*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Kế hoạch 2021 (KH)	Thực hiện 2021 (TH)	Tỷ lệ (TH/KH)
1	Vốn điều lệ	267.981,25	310.000,00	267.981,25	-
2	Tổng doanh thu	1.000.521,21	1,049,239.00	1.157,795,20	110,35%
3	Lợi nhuận trước thuế	131.345,75	140,809.00	142.249,76	101,02%
4	Lợi nhuận sau thuế	120.840,02	130,809.00	134.953,77	103,17%
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	0,46	0,42	0,5	-

- Phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2021 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng.*

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch 2021 (KH)	Thực hiện 2021 (TH)
1	Lợi nhuận sau thuế (Lợi nhuận phân phối)	LNST	130.809,00	134.953,77
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30% LNST	39.242,70	40.486,13
3	Trích Quỹ Khen thưởng	5% LNST	6.540,45	6.747,69
4	Trích Quỹ Phúc lợi	5% LNST	6.540,45	6.747,69
5	Thưởng cho Ban điều hành	2% LNST	2.616,18	2.699,08
6	Trích ngân sách/chi phí hoạt động HĐQT, BKS	1,5% LNST	1.962,14	2.024,31
7	Trả cổ tức	25% VDL	77.500,00	66.995,31 <sup>(*)</sup>
8	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 còn lại chưa phân phối	-	(3.592,91)	9.253,57

(\*) Năm 2021, Công ty đã hoàn tất việc tăng vốn điều lệ lên 267.981.250.000 đồng thông qua chào bán cổ phiếu riêng lẻ và đang triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (vốn điều lệ sau khi tăng dự kiến là 310.000.000.000 đồng) theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021 của Đại hội đồng cổ đông.

Ngày 09/3/2022, Hội đồng quản trị đã thông qua việc tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền với tỷ lệ thực hiện là 25%/cổ phiếu (bằng với tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021), thời gian thực hiện từ ngày 08/4/2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông qua tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 là 25%/cổ phiếu (bằng với số cổ tức đã tạm ứng). Giá trị cổ tức còn phải chi trả: 0 đồng/cổ phiếu.

2. Chỉ tiêu, kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022:

- Căn cứ Báo cáo của Ban điều hành về kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022, một số chỉ tiêu tài chính kế hoạch năm 2022 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng.*

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021 (TH21)	Kế hoạch 2022 (KH22)	Tỷ lệ (KH22/TH21)
1	Vốn điều lệ	267.981,25	310.000,00	-
2	Tổng doanh thu	1.157,795,20	1.180.000,00	101,92%
3	Lợi nhuận trước thuế	142.249,76	150.000,00	105,45%
4	Lợi nhuận sau thuế	134.953,77	140.000,00	103,74%
5	Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ	0,45	0.45	-

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2022 như sau:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Kế hoạch 2022
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (Lợi nhuận phân phối)	LNST	140.000,00
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển	30% LNST	42.000,00
3	Trích Quỹ Khen thưởng	5% LNST	7.000,00
4	Trích Quỹ Phúc lợi	5% LNST	7.000,00
5	Thưởng cho Ban điều hành	2% LNST	2.800,00
6	Trích ngân sách/chi phí hoạt động HĐQT, BKS	1,5% LNST	2.100,00
7	Trả cổ tức	25% VDL	77.500,00
8	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 còn lại chưa phân phối	-	1.600,00

Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị triển khai việc phân phối lợi nhuận, chia cổ tức và thực hiện các thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

**Điều 6.** Thông qua Ngân sách hoạt động năm 2021 và kế hoạch ngân sách hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát với một số nội dung như sau:

1. Quyết toán ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021:
  - Giá trị quyết toán: 1.5% lợi nhuận sau thuế năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 02/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2021.
  - Lợi nhuận sau thuế năm 2021 (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C): 134.953.766.456 đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi bốn tỷ, chín trăm năm mươi ba triệu, bảy trăm sáu mươi sáu nghìn, bốn trăm năm mươi sáu đồng).
  - Giá trị quyết toán ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021: 2.024.306.497 đồng (Bằng chữ: Hai tỷ, không trăm hai mươi bốn triệu, ba trăm lẻ sáu nghìn, bốn trăm chín mươi bảy đồng).
  - ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc phân bổ ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2021.
2. Kế hoạch ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022:
  - Phê duyệt ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022 là 1,5% lợi nhuận sau thuế năm 2022.
  - ĐHĐCĐ ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc phân bổ ngân sách hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022.

**Điều 7.** Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với một số nội dung sau:

1. Yêu cầu đối với đơn vị kiểm toán:
  - Là đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận kiểm toán cho các Công ty đại chúng và Công ty niêm yết.
  - Là đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm kiểm toán lĩnh vực kinh doanh của Công ty và hệ thống Tổng công ty Tân Cảng Sài Gòn, có uy tín về chất lượng dịch vụ và đảm bảo thời gian kiểm toán theo quy định, phí kiểm toán cạnh tranh.
2. Đề xuất của Hội đồng quản trị:
  - Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
  - Trường hợp Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C không thực hiện, ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT chủ động lựa chọn một đơn vị kiểm toán khác đáp ứng các yêu cầu nêu tại Mục 1 thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Thông qua việc miễn nhiệm ông Nguyễn Văn Hạnh (Chủ tịch Hội đồng quản trị) thôi là thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 28/4/2022 và thông qua danh sách ứng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng, nhiệm kỳ III (2022 - 2027) như sau:

- (1) Ông Võ Đắc Thiệu
- (2) Ông Nguyễn Sơn
- (3) Ông Lê Đăng Phúc

Thông tin chi tiết theo các bản Sơ yếu lý lịch đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (2022 – 2027) và danh sách trúng cử bao gồm:

- (1) Ông Võ Đắc Thiệu

(2) Ông Nguyễn Sơn

(3) Ông Lê Đăng Phúc

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng tiến hành tổ chức cuộc họp và bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 8.** Thông qua việc miễn nhiệm Bà Nguyễn Thị Bạch Cúc và Bà Nguyễn Thị Gấm thôi là thành viên Ban kiểm soát từ ngày 28/4/2022 và thông qua danh sách thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ biển Tân Cảng, nhiệm kỳ III (2022 – 2027) như sau:

(1) Ông Phạm Huy Vũ

(2) Bà Vũ Thị Hải Yến

(3) Ông Phạm Đức Duy

Đại hội đồng cổ đông đã tiến hành bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ III (2022 – 2027) và danh sách trúng cử bao gồm:

(1) Ông Phạm Huy Vũ

(2) Bà Vũ Thị Hải Yến

(3) Ông Phạm Đức Duy

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng tiến hành tổ chức cuộc họp và bầu Trưởng ban kiểm soát phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 9.** Thông qua việc tục triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo Tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT ngày 07/4/2022 của Hội đồng quản trị.

Chi tiết Tờ trình số 07/2022/TTr-HĐQT ngày 07/4/2022 đính kèm.

**Điều 10.** Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng chịu trách nhiệm tổ chức chỉ đạo và đôn đốc triển khai, theo dõi việc thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

**Điều 11.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Biển Tân Cảng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nơi nhân:**

- Như Điều 11;

- Các cổ đông;

- Lưu PC.

**Nguyễn Văn Hạnh**